

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/DS - ST

Ngày: 29 - 5 - 2025

V/v Tranh chấp hợp đồng
cầm cố tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Thiên Lương và bà Trần Thị Phúc Tuệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Cao Mỹ Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án thụ lý số: 44/2024/TLST - TCDS ngày 01 tháng 11 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST - DS ngày 21 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Công ty cổ phần Sawad Tiền Có N.

Địa chỉ: Số 128 Nguyễn D, phường Bến T, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Somyot N – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sawad Tiền Có N.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đoàn Thị Anh Đ – Giám đốc chi nhánh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Tiểu khu 2, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

2. **Bị đơn:** Anh Đinh Xuân N – sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. (Anh N vắng mặt tại phiên tòa lần hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến

tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty cổ phần Sawad Tiền Có N - Bà Đoàn Thị Anh Đ trình bày:

Theo giấy Đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N hoạt động ở nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực Cầm cố tài sản. Ngày 04/03/2024, Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ng và ông Đinh Xuân N ký hợp đồng cầm cố tài sản số 7DM240302001NA16X. Tài sản cầm cố là 01 xe mô tô hai bánh BKS 73D1 -254.37; Loại xe HONDA SH 125I - màu trắng đen; Số khung RLHJF 7303 GY 037563; Số máy JF 73E0037648; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 003182 Do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 13/01/2022. Ông Nam đã nhận tiền theo hợp đồng cầm cố là 26,968,085 đồng; thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ 04/03/2024 đến 04/03/2025) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng.

Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho ông Đinh Xuân N. Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho ông Đinh Xuân Nam mượn lại xe sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ 04/03/2024 đến 04/04/2024 địa điểm trả xe tại chi nhánh Tuyên Hóa 1. Ông Đinh Xuân Nam có cam kết trong giấy mượn xe: “Hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận”.

Quá trình trả nợ, ông Đinh Xuân N chưa thanh toán đúng nghĩa vụ theo hợp đồng cho Công ty, đã quá hạn hợp đồng 329 ngày, ông Đinh Xuân Nam không trả nợ cho Công ty và cũng không trả lại xe máy cho Công ty. Nhân viên của Công ty đã nhiều lần liên hệ ông Đinh Xuân Nam nhưng ông Nam cố tình trốn tránh. Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay khởi kiện buộc ông Đinh Xuân N phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 29/5/2025 là 42.046.246 đồng (Trong đó: Gốc còn lại: 20.047.000 đồng; Lãi trong hạn: $20.047.000.0 \times 1,1 \% \times 11 = 2.425.687$ đồng; Lãi quá hạn : $2.425.687 \times 150\% = 3.638.530$ đồng; Phí hao mòn và bảo dưỡng : $1,348,404.26 \times 11 = 14.832.444$ đồng; Phí quản lý hồ sơ: $20.047.000 \times 0,5 \% \times 11 = 1.102.585$ đồng)

Ngoài ra ông Đinh Xuân N còn phải tiếp tục chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 25/09/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Đối với yêu cầu buộc ông Đinh Xuân Nam phải trả lại chiếc xe mô tô hai bánh biển số: 73 D1 - 254.37, Loại xe: HONDA SH 125I, Số khung: RLHJF 7303 GY 037563, Số máy: JF 73E0037648, theo Hợp đồng cầm cố, Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay đã làm đơn xin rút đối với yêu cầu khởi kiện này.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tuyên H đã tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật, đồng thời tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án bao gồm thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập nhiều lần nhưng anh Đinh Xuân Nam vẫn không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, do đó Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận,

công khai chứng cứ và hòa giải được.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc ông Đinh Xuân Nam phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 29/5/2025 là 42.046.246 đồng. Công ty xin rút một phần yêu cầu khởi kiện buộc ông Đinh Xuân Nam phải trả lại chiếc xe mô tô hai bánh biển số: 73 D1 - 254.37, Loại xe: HONDA SH 125I, Số khung: RLHJF 7303 GY 037563, Số máy: JF 73E0037648 theo Hợp đồng cầm cố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản, bị đơn anh Đinh Xuân N cư trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện và chấp hành quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đinh Xuân Nam vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Yêu cầu của nguyên đơn Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 309, 311, 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N, buộc anh Đinh Xuân N phải trả Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N tiền gốc, lãi tính đến ngày 29/5/2025 tổng số tiền là 42.046.246 đồng (Trong đó: Tiền gốc: 20.047.000 đồng; Lãi trong hạn 2.425.687 đồng; Lãi quá hạn 3.638.530 đồng; Phí hao mòn và bảo dưỡng 14.832.444 đồng; Phí quản lý hồ sơ 1.102.585 đồng)

Áp dụng Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu anh Đinh Xuân Nam trả lại chiếc xe mô tô hai bánh biển số: 73D1-254.37, Loại xe: HONDA SH 125I, Số khung: RLHJF7303GY037563, Số máy: JF73E0037648, do nguyên đơn rút yêu cầu này.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc anh Đinh Xuân Nam phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, để sung vào công quỹ Nhà nước. Trả lại cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N khởi kiện yêu cầu anh Đinh Xuân N phải giao lại chiếc xe máy mà anh Nam đã cầm cố. Trường hợp không thể giao lại xe đã cầm cố, anh Nam có nghĩa vụ phải thanh toán tiền gốc, lãi theo hợp đồng cầm cố tài sản. Vì vậy, đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản theo quy định tại Điều 309 Bộ luật Dân sự năm 2015. Bị đơn anh Đinh Xuân N cư trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ Luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

Bị đơn anh Đinh Xuân N mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng anh Đinh Xuân Nam không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung hợp đồng cầm cố tài sản và yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N: Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay có giấy Đăng ký kinh doanh đúng quy định pháp luật. Ngày 04/03/2024 Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N và ông Đinh Xuân N ký hợp đồng cầm cố tài sản số 7DM 240302001 NA16X. Tài sản cầm cố là 01 xe mô tô hai bánh BKS 73D1-254.37; Loại xe HONDA SH 125I - Màu trắng đen; Số khung: RLHJF 7303 GY 037563; Số máy JF 73E0037648; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 003182 Do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 13/01/2022. Ông Nam đã nhận tiền theo hợp đồng cầm cố là 26,968,085 đồng; thời hạn cầm cố là 12 tháng với mức lãi suất là 1,1%/ tháng. Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho ông Đinh Xuân N. Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho ông Đinh Xuân Nam mượn lại xe sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ 04/03/2024 đến 04/04/2024.

Quá trình trả nợ, ông Đinh Xuân N chưa thanh toán đúng nghĩa vụ theo hợp đồng cho Công ty, đã quá hạn hợp đồng từ ngày 04/7/2024. Số tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 29/5/2025 là 42.046.246 đồng (Trong đó: Tiền gốc còn lại: 20.047.000 đồng; Lãi trong hạn: 2.425.687 đồng; Lãi quá hạn 3.638.530 đồng; Phí hao mòn và bảo dưỡng 14.832.444 đồng; Phí quản lý hồ sơ 1.102.585 đồng)

Xét Hợp đồng cầm cố tài sản được các bên xác lập trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không bị lừa dối hay bị ép buộc, phù hợp với quy định với Điều 309 Bộ luật Dân sự năm 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh Nam không trả tiền gốc cho Công ty Cổ phần Sawad

Tiền Có Ngay khi đến hạn là vi phạm nghĩa vụ theo Điều 311 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, Hợp đồng cầm cố có hiệu lực pháp luật buộc các bên phải thi hành. Anh Đinh Xuân N phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền gốc và lãi tính đến ngày 29/5/2025 là 42.046.246 đồng là có căn cứ.

[3] Về yêu cầu tính lãi suất: Căn cứ Hợp đồng cầm cố tài sản số 7DM 240302001 NA16X mà hai bên đã ký kết ngày 04/3/2024. Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay và anh Đinh Xuân N thỏa thuận lãi suất theo Hợp đồng cầm cố là 1,1%/ tháng và các chi phí khác. Thỏa thuận lãi suất và các chi phí không vượt quá và đúng quy định pháp luật tại thời điểm ký kết. Hội đồng xét xử thấy rằng sau khi cầm cố tài sản anh Đinh Xuân Nam trả gốc được số tiền 6.921.085 đồng, trả lãi được 7.771.915 đồng, anh Nam đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên đã chuyển sang quá hạn và phải chịu mức lãi suất quá hạn từ ngày 04/7/2024. Anh Nam đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tại hợp đồng cầm cố đã ký kết giữa hai bên. Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay chuyển quá hạn và tính lãi suất quá hạn, phí hao mòn và bảo dưỡng, phí quản lý hồ sơ là phù hợp. Vì vậy, căn cứ Hợp đồng cầm cố, Điều 468 của Bộ luật dân sự yêu cầu của nguyên đơn về trả khoản tiền lãi, phí hao mòn và bảo dưỡng, phí quản lý hồ sơ là có căn cứ, được chấp nhận. Buộc anh Đinh Xuân Nam trả lãi và phí hao mòn và bảo dưỡng, phí quản lý hồ sơ tính đến ngày 29/5/2025 cụ thể: lãi trong hạn 2.425.687 đồng; lãi quá hạn 3.638.530 đồng; phí hao mòn và bảo dưỡng 14.832.444 đồng; phí quản lý hồ sơ 1.102.585 đồng.

[4] Quá trình giải quyết vụ án ngày 03/3/2025 Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N rút một phần yêu cầu khởi kiện buộc anh Đinh Xuân N trả lại chiếc xe mô tô hai bánh biển số 73D1-254.37, Loại xe HONDA SH 125I, Số khung: RLHJF 7303 GY 037563, Số máy JF 73E0037648, cầm cố mà phía bị đơn đã mượn lại của Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Tại phiên tòa, đại diện Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay vẫn giữ quan điểm xin rút một phần yêu cầu khởi kiện theo đơn ngày 03/3/2025. Xét việc Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, nên HĐXX căn cứ quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

[5] Đối với việc Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N nhận cầm cố giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy của anh N. Tuy nhiên, các bên không đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan có thẩm quyền, nên giao dịch chưa phát sinh hiệu lực. Vì vậy, việc Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay nhận cầm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy của anh Nam là không phù hợp quy định pháp luật. Do đó, ngay sau khi anh Đinh Xuân Nam thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cầm cố thì Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay có trách nhiệm giao trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy cho anh Nam.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có cơ sở,

phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N được chấp nhận nên anh Đinh Xuân phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 244; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Áp dụng các Điều 309, 311, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Đinh Xuân N.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N. Buộc anh Đinh Xuân N phải trả cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N số tiền gốc và lãi tính đến ngày 29/5/2025 là 42.046.246 đồng (Trong đó: tiền gốc 20.047.000 đồng; lãi trong hạn: 2.425.687 đồng; lãi quá hạn 3.638.530 đồng; phí hao mòn và bảo dưỡng 14.832.444 đồng; phí quản lý hồ sơ 1.102.585 đồng)

Kể từ ngày 30/5/2025 cho đến khi thi hành xong hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi và các chi phí theo Hợp đồng cầm cố số 7DM 240302001NA16X ngày 04/3/2024 được ký kết giữa Bên nhận cầm cố Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N và bên cầm cố anh Đinh Xuân N.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu anh Đinh Xuân N trả lại chiếc xe mô tô hai bánh biển số 73D1-254.37, Loại xe: HONDA SH 125I, Số khung: RLHJF7303GY037563, Số máy: JF73E0037648.

4. Về án phí: Buộc anh Đinh Xuân N phải chịu 2.102.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước. Trả lại cho Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có Ngay số tiền tạm ứng án phí 743.000 đồng mà Công ty Cổ phần Sawad Tiền Có N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000162 ngày 31/10/2024.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/5/2025). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn